

Số: 21/TB-TTYT

Cô Tô, ngày 09 tháng 8 năm 2021

THÔNG BÁO

**Về việc thay đổi tạm thời mức giá thanh toán xe cấp cứu,
xuồng vận chuyển cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Cô Tô**

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTYt ngày 18/02/2021 của Trung tâm Y tế huyện Cô Tô Về việc Quy định mức giá dịch vụ các thủ tục hành chính, xe, xuồng vận chuyển cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Cô Tô;

Căn cứ vào giá bán lẻ xăng dầu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam Petrolimex chính thức điều chỉnh giá từ ngày 27/7/2021.

Trung tâm Y tế huyện Cô Tô thay đổi tạm thời mức giá thanh toán xe cấp cứu, xuồng vận chuyển cấp cứu từ ngày 10/8/2021 cụ thể như sau:

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Trung tâm Y tế thông báo để các khoa, phòng trực thuộc được biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGĐ (b/c);
- Các khoa phòng (t/h);
- Lưu: VT, KHTH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Tiến Dũng

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÔ TÔ

GIÁ XUỒNG VÀ CHUYỂN CẤP CỨU NGOÀI CƠ SỞ KCB

(Kèm theo Thông báo số 21/QĐ-TTYT ngày 09/8/2021 của TTYT huyện Cô Tô)

ĐVT: đồng/chuyến

STT	Nội dung	Đơn giá	Năm 2021
1	Khoảng cách quãng đường ≤ 5 km	78,996	276,000
2	Khoảng cách quãng đường $>5 - 10$ km	71,097	533,000
3	Khoảng cách quãng đường 11 - 20 km	63,197	948,000
4	Khoảng cách quãng đường 21 - 30 km	55,297	1,382,000
5	Khoảng cách quãng đường 31 - 40 km	47,398	1,659,000
6	Khoảng cách quãng đường 41 đến 55 km	39,498	2,172,000

*/ Khoảng cách trên tính một chiều.

*/ Từ 55 km trở ra thì nhân với mức giá /1km tiếp theo.

*/ Giá chi phí trên chưa có tiền thuốc, VTYT và thuế.

*/ Giá chi phí trên sẽ thay đổi khi giá xăng trên thị trường thay đổi theo quy định của nhà nước. 

GIÁ Ô TÔ VẬN CHUYỂN CẤP CỨU NGOÀI CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH
(Kèm theo Thông báo số 21/TB-TTYT ngày 09/8/2020 của TTYT huyện Cô Tô)

ĐVT: đồng/chuyến

STT	Nội dung	Đơn giá	Năm 2021
1	Khoảng cách quãng đường ≤ 5 km	42,159	126,000
2	Khoảng cách quãng đường $> 5 - 10$ km	37,943	285,000
3	Khoảng cách quãng đường $11 - 20$ km	33,727	506,000
4	Khoảng cách quãng đường $21 - 30$ km	29,511	738,000
5	Khoảng cách quãng đường $31 - 50$ km	25,296	1,012,000
6	Khoảng cách quãng đường 51 km trở ra 55 km	21,080	1,159,000

*/ Khoảng cách tính cả chiều đi và về.

*/ Giá chi phí trên chưa có tiền thuốc, VTYT và thuế.

*/ Từ 55 km trở ra thì nhân với mức giá /1km tiếp theo. 